

Bản án số: 01/2026/HS-ST.

Ngày 05/01/2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Trung.

2. Bà Phạm Thị Huệ.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đỗ Hằng Nga - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2026; Tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 63/2025/TLST-HS ngày 18/11/2025; theo R định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2025/QĐXXST-HS ngày 22/12/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đồng Văn G**, sinh ngày 20/01/1975, tại xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên (tỉnh Thái Bình cũ). Nơi cư trú: thôn Hưng Sơn, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên; Căn cước công dân số 034075010240 cấp ngày 06/9/2021, nơi cấp Cục cảnh sát QLHS về TTXH; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Đồng Văn K, sinh năm 1943. Năm 1984 ông K được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, con bà Trần Thị U', sinh năm 1953; Vợ Hoàng Thị M, sinh năm 1973; có một con sinh năm 1995. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Năm 1995 bị công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”. Bị tạm giữ từ ngày 04/8/2025 đến ngày 10/8/2025 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Đông Hưng thuộc Trại giam số 2 - Công an tỉnh Hưng Yên. Trích xuất có mặt.

+ Những người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1971. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên.

- Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1981. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2025, tại khu vực đoạn đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, tổ công tác Công an xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên phát hiện Đồng Văn G đang đi bộ một mình, có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu G đứng lại để kiểm tra. Trước sự chứng kiến, làm chứng của ông Nguyễn Văn R và anh Nguyễn Văn E, tổ công tác tiến hành kiểm tra, thu giữ tại túi quần bên phải, phía trước G đang mặc 02 gói giấy trắng kim màu trắng chứa chất bột màu trắng dạng cục (qua giám định là heroine, có khối lượng 0,1313 gam). G khai đó là 02 gói Heroine của G mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực ngã tư xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa G cùng vật chứng và mời người làm chứng, chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng để tiếp tục điều tra, làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của G tại thôn Hưng Sơn, xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên, không thu giữ gì; cùng ngày, tiến hành kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy của G bằng phương pháp kiểm tra que thử ma túy qua nước tiểu, kết quả: trên que test 04 chân thể hiện 01 vạch C tại ô “OPI”. G trình bày, lần gần nhất G sử dụng ma túy là loại Heroine vào ngày 03/8/2025. G khai nhận G là đối tượng nghiện ma túy Heroine, đang trong thời gian điều trị bằng thuốc thay thế (Methadone) tại Cơ sở điều trị Methadone thuộc Trung tâm y tế Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, bắt đầu từ ngày 23/7/2025. Tuy đang trong quá trình điều trị Methadone, G vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, G đi bộ từ nhà đến đoạn đường Quốc lộ 39 giáp nghĩa trang thôn Vũ Đông, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng, rồi đi tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, G đi vào khu vực bên trong miếu thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, dùng bật lửa và giấy bạc chuẩn bị từ trước sử dụng hết gói Heroine bằng hình thức hít khói ma túy vào cơ thể.

Bản kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: *Mẫu vật thu giữ của Đồng Văn G trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1313 gam (không thấy một nghìn ba trăm mười ba gam).*

Bản kết luận giám định số 5944/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận mẫu nước tiểu gửi giám định của Đồng Văn G: *“Tìm thấy chất ma túy Methadone và các sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine (Heroin) trong mẫu nước tiểu thu của Đồng Văn G gửi giám định”.*

Bản Cáo trạng số 26/CT-VKSKV8, ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Hưng Yên đã truy tố Đồng Văn G về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa, Đồng Văn G khai nhận: Bản thân đang trong thời gian điều trị chất ma túy Heroine bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 23/7/2025 tại Trung tâm y tế Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, tại khu vực miếu thờ thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức hút khói ma túy vào cơ thể. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2025, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, G có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1313 gam Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Đồng Văn G phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù. Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 256a; điểm i, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù. Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 04/8/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, R định án phí hình sự theo luật định.

Bị cáo Đồng Văn G đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên đã truy tố, không trình bày lời bào chữa và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, R định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 - Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, R định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, R định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông Nguyễn Văn R, anh Nguyễn Văn E và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên lập hồi 11 giờ ngày 04/8/2025, tại trụ sở Công

an xã Hưng Hà; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an xã Hưng Hà lập hồi 12 giờ 20 phút ngày 04/8/2025 tại trụ sở Công an xã Hưng Hà; Biên bản kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy của Đồng Văn G bằng phương pháp kiểm tra que thử ma túy qua nước tiểu do Công an xã Hưng Hà lập hồi 13 giờ 35 phút ngày 04/8/2025, tại trụ sở Công an xã Hưng Hà; Biên bản làm việc xác định tình trạng điều trị của Đồng Văn G tại Trung tâm y tế Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên kèm bệnh án điều trị; Bản Kết luận giám định số 748/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên; Bản kết luận giám định số 5944/KL-KTHS ngày 13/8/2025 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Như vậy có đủ cơ sở kết luận Đồng Văn G đang trong thời gian điều trị chất ma túy Heroine bằng thuốc thay thế Methadone từ ngày 23/7/2025 tại Trung tâm y tế Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/8/2025, tại khu vực miếu thờ thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy Heroine bằng hình thức hút khói ma túy vào cơ thể và khoảng 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2025, tại khu vực đường liên thôn thuộc địa phận thôn Đồng Hàn, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên, G có hành vi tàng trữ trái phép trên người 0,1313 gam Heroine, với mục đích để sử dụng cho bản thân, bị Công an xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Hưng Yên truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 05 năm:

... c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, Ketamine, Fentanyl, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Điều 256a. Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

"1. Người nào sử dụng trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 03 năm:

a) Đang trong thời hạn cai nghiện ma túy hoặc điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy".

[4] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân tốt, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và sử dụng trái phép chất ma túy mà

bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe và làm suy kiệt kinh tế gia đình của người sử dụng, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước cũng đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng, ... trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện việc bị cáo coi thường pháp luật nên cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo, giáo dục bị cáo, góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng; bị cáo được hưởng tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” đối với cả hai tội và tình tiết “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” đối với tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc số ma túy thu giữ bị cáo khai mua của 02 người đàn ông không biết tên, địa chỉ, tại khu vực ngã tư xã Tiên Hưng, tỉnh Hưng Yên và khu vực bến xe huyện Hưng Hà cũ. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh, ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu nào khác, không xác định được con người cụ thể nên không đủ cơ sở xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy cơ quan điều tra quản lý của bị cáo sau khi được giám định, số còn lại được niêm phong trong phong bì số 748/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên xét thấy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

R ĐÌNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đồng Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Đồng Văn G 03 (ba) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 256a; điểm i, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025: Xử phạt bị cáo Đồng Văn G 02 (hai) năm tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/8/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của Đồng Văn G được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 748/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hưng Yên.

(Vật chứng trên hiện đang do Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 8 - Hưng Yên quản lý, thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Nghị R số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đồng Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Đồng Văn G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 05/01/2026.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Quốc Khánh

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND Khu vực 8 - Hưng Yên;
- CQCSĐT công an tỉnh Hưng Yên;
- THADS tỉnh Hưng Yên;
- Phòng PV06, PC10, PC11B công an tỉnh Hưng Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quốc Khánh

